TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 19-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Mừng

Ông Ngô Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu chính Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Sầm Văn H. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sầm Văn T, sinh năm 1959; con bà: Đỗ Thị P, sinh năm 1964; vợ: Hoàng Thị A, sinh năm 1992; con: Có 02 con, sinh năm 2018 và năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/01/2017 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 19/01/2018, đã xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan từ ngày 24/6/2024 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Thành N. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 01 năm 1986; nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Hữu H1 (đã chết); con bà: Trần Thị D, sinh năm 1951; vợ:

Trần Thị Tố L, sinh năm 1986; con: Có 02 con, sinh năm 2009 và năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy tố, xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan từ ngày 24/6/2024 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Trần Thị Tố L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

+ Ông Sầm Văn S, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sầm Văn H và Hoàng Thành N là đối tượng nghiện ma túy đang điều trị nghiện uống Methadone tại Trung tâm y tế huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/6/2024, Sầm Văn H gọi điện thoại cho Hoàng T1 Nam rủ đi uống thuốc Methadone nhưng Nam bận không đi được. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, màu sơn đen, BKS: 12A-237.20 (xe H mượn của Sầm Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn Bản Dạ, xã B, huyện V) đi ra Trung tâm y tế huyện V để uống thuốc Methadone, trên đường đi thì N gọi cho H và hỏi "đi chưa, đến đâu rồi, cho anh gửi với" (H hiểu là N gửi tiền để mua hộ ma túy). H hẹn N ở cây xăng V, phố M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Một lát sau, N điều khiển xe mô tô BKS 12U1-128.87 nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu đỏ đen, đến cây xăng đưa cho H 200.000đ nhờ H mua ma túy Heroin. Sau đó H điều khiển xe ô tô BKS: 12A-237.20 đi ra khu vực mỏ đá G, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch). H đưa cho người đàn ông 600.000 đồng nhờ mua ma túy Heroin và ngồi đợi trên xe ô tô, khoảng 15 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho H 03 gói ma túy, H để 01 gói ma túy mua hộ N ở túi quần bên trái, 02 gói ma túy của H để ở túi quần bên phải. Trên đường về đến khu vực nhà máy X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, H dừng và xuống xe, lấy 01 gói ma túy từ túi quần bên phải ra để sử dụng, sau đó H tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về đến khu vực phố Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, lúc này khoảng 08 giờ 30 phút thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người H 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng.

Ngày 24/6/2024 Hoàng Thành N đã bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sầm Văn H và Hoàng Thành N không thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Sầm Văn H và Hoàng Thành N đều dương tính với ma túy Heroin

Kết luận giám định số 726/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: 01 gói ma túy thu giữ ở túi quần bên phải của H là ma

túy Heroin có khối lượng 0,174 gam; 01 gói ma túy thu giữ ở túi quần bên trái của H là ma túy Heroin có khối lượng 0,137 gam. Tổng khối lượng là 0,311g (đã trừ bì)

Vật chứng, đồ vật đã tạm giữ gồm:

- 01 phong bì kí hiệu "QT1" (cũ) đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,159 gam Heroin *(còn lại sau giám định)* và các vỏ bao gói (cũ);

- 01 phong bì kí hiệu "QT2" (cũ) đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,127 gam chất ma túy Heroin *(còn lại sau giám định)* và các vỏ bao gói (cũ);

- 01 ô tô nhãn hiệu Mazda 3, màu sơn đen, BKS: 12A-237.20, số máy P520368258, số khung RN2BM4AA6GC036342;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 12000066; tên chủ xe: Sầm Văn H, địa chỉ: Bản D, xã B, huyện V, Lạng Sơn; Nhãn hiệu xe: Mazda, loại xe: Ô tô con, số máy: P520368258, số khung: RN2BM4AA6GC036342, biển số đăng ký: 12A-237.20; Công an huyện Văn Quan cấp ngày 31/05/2024.

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 200195001949 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 12000066 mang tên Sầm Văn H;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu sơn đen, lắp 01 sim số thuê bao 0986 467 681, số IMEI 1: 355726095097342, số IMEI 2: 355727095097340;

- 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Redmi Note9 Pro, màu xanh, số IMEI 1: 865312040123617100, số IMEI 2: 865312040123625100, bên trong có lắp sim số thuê bao 0911 234 638;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 12U1-128.87, số khung: 1010JY019700, số máy: G3D4E7784927, tên chủ xe Hoàng Thành N .

Tại Cơ quan điều tra, Sầm Văn H, Hoàng Thành N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, màu sơn đen, BKS: 12A-237.20, số máy P520368258, số khung RN2BM4AA6GC036342 đăng ký mang tên Sầm Văn H nhưng chiếc xe này đã được vợ chồng H bán cho ông Sầm Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn B, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 24/6/2024 H đã mượn chiếc xe trên của S để đi uống thuốc Methadone, sau khi uống thuốc xong H sử dụng xe đi mua ma túy. Việc H sử dụng xe ô tô đi mua ma túy ông Sầm Văn S không biết. Nhận thấy tài sản đã thu giữ không phải là vật chứng của vụ án, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can, việc trả lại tài sản cho ông Sầm Văn S không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Ngày 04/9/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã ra Quyết định trả lại tài sản số 01/QĐ-VKSVQ, trả lại chiếc xe ô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 12000066 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Sầm Văn S.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSVQ, ngày 06/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố

bị cáo Sầm Văn H, Hoàng Thành N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sầm Văn H và Hoàng Thành N. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thành N. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Sầm Văn H từ 18 đến 24 tháng tù. Xử phạt bị cáo Hoàng Thành N từ 14-18 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Sầm Văn H từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Hoàng Thành N.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy đã thu giữ; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động, Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0986 467 681 và số thuê bao 0911 234 638. Trả lại cho bị cáo Sầm Văn H 01 giấy phép lái xe. Trả lại cho bà Trần Thị Tố L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exeiter biển kiểm soát 12U1-128.87

Các bị cáo phải chịu án phí 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng các bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố là không oan, cụ thể: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 24/6/2023 Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang Sầm Văn H và thu giữ trên người H 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Kết luận giám định số 726/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: 01 gói ma túy thu

giữ ở túi quần bên phải của H là ma túy Heroin có khối lượng 0,174 gam; 01 gói ma túy thu giữ ở túi quần bên trái của H là ma túy Heroin có khối lượng 0,137 gam. Tổng khối lượng là 0,311g (đã trừ bì). Quá trình điều tra xác định được số ma túy này do Sầm Văn H mua tại khu vực mỏ đá G, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 600.000 đồng, trong đó của Sầm Văn H 01 gói (trước đó trên đường về H đã sử dụng 01 gói) còn 01 gói là H mua hộ Hoàng Thành N. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ căn cứ kết luận Cáo trạng truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã H, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nòi giống con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã H. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhưng sẽ xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ấn định mức hình phạt phù hợp.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Sầm Văn H ngoài lần phạm tội này, trước đó ngày 12/01/2017 bị TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 19/01/2018, đã xóa án tích; ngày 19/01/2023 bị xử phạt vi phạm hành chính, hình thức sử phạt: Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo Hoàng Thành N chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên có nhân thân tốt.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bố của bị cáo Hoàng Thành N là Hoàng Văn H3 (Hoàng Hữu H1), mẹ là Trần Thị D được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Hình phạt chính: Căn cứ tính chất, vai trò mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã H một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Việc phạm tội giữa hai bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó vai trò của Sầm Văn H tích cực hơn, là người trực tiếp đi mua ma

túy, số ma túy mà H tàng trữ cũng nhiều hơn, đồng thời bị cáo có nhân thân xấu nên sẽ phải chịu mức án cao hơn. Đối với Hoàng Thành N có vai trò hạn chế hơn, số lượng ma túy tàng trữ cũng ít hơn và có nhân thân tốt nên sẽ áp dụng mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo Sầm Văn H.

[8] Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 15.000.000 đồng đối với bị cáo Sầm Văn H, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Thành N vì công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản cá nhân nên không đảm bảo thi hành án.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định (gồm 02 gói) Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 sim điện thoại số 0986467681 và 0911234638 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy nên tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Sầm Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 200195001949. Trả lại cho bà Trần Thị Tố L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen biển kiểm soát 12U1-128.87, số khung: 1010JY019700, số máy: G3D4E7784927, tên chủ xe Hoàng Thành N vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Các vật chứng khác cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu trước khi xét xử là có căn cứ Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Sầm Văn H do không xác định được danh tính, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xác minh để xử lý

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[13] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Sầm Văn H.

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thành N.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Sầm Văn H và Hoàng Thành N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Sầm Văn H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thành N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024.

3. Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Sầm Văn H 15.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Thành N.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì kí hiệu "QT1" (cũ) đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,159 gam Heroin *(còn lại sau giám định)* và các vỏ bao gói (cũ) và 01 phong bì kí hiệu "QT2" (cũ) đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,127 gam chất ma túy Heroin *(còn lại sau giám định)* và các vỏ bao gói (cũ);

- Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0986 467 681 và số thuê bao 0911 234 638.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu sơn đen, số IMEI 1: 355726095097342, số IMEI 2: 355727095097340; Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại cảm ứng, nhãn hiệu Redmi Note9 Pro, màu xanh, số IMEI 1: 865312040123617100, số IMEI 2: 865312040123625100,

- Trả lại cho bị cáo Sầm Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 200195001949 mang tên Sầm Văn H.

- Trả lại cho bà Trần Thị Tố L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 12U1-128.87, số khung: 1010JY019700, số máy: G3D4E7784927, tên chủ xe H6.

4. Án phí: Bị cáo Sầm Văn H và Hoàng Thành Nam mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Bá Hiệp